| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2022/HS-PT
Ngày: 11/02/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Lê Thành Trung

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2021/HSPT ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Quốc N, do có kháng cáo của bị cáo Trần Quốc N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** Trần Quốc N, sinh ngày: 01/01/1961; tại huyện D. Nơi cư trú ấp Chợ, xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và Châu Thị X (đã chết) có vợ tên Hồng Thị Thanh H, sinh năm 1963 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1998; tiền án: Không; tiền sự: Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán hàng cấm theo Quyết định số: 3173/QĐ-XPVPHC, ngày 09/9/2020 với số tiền 85.000.000 đồng (bị cáo chưa nộp phạt); nhân thân: Xấu, trong thời gian bị khởi tố, ngày 02/02/2021 bị cáo tiếp tục có hành vi vận chuyển hàng cấm bị Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính; Bị khởi tố ngày 03/5/2021 và bị tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến ngày 24/5/2021 được thay đổi bằng biện pháp bảo lĩnh và bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (bị cáo có mặt).

*- Người làm chứng*

Ông Kim Thoát L, sinh năm 1981. Nơi cư trú ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh, có mặt

Ông Thạch T, sinh năm 1981. Nơi cư trú ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Trần Văn G, sinh năm 1973. Nơi cư trú ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt

Ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú ấp T, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt

Bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1975. Nơi cư trú ấp T, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt

Bà Hồng Thị Thanh H, sinh năm 1963. Nơi cư trú ấp C, xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/12/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự- Kinh tế- Ma Túy (Đội CSĐTTP về HS-KT&MT) Công an huyện T nhận được tin báo do quần chúng nhân dân cung cấp về việc Trần Quốc N đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Mio, biển số: 84B1-808.10 chạy một mình trên tỉnh lộ 911 theo hướng từ xã H về xã L, trên xe phía trước N có chở theo 01 bao nylong màu vàng, phía sau xe có chở theo 02 giỏ xách nylong có quay màu vàng đỏ, nghi vấn N đang chở thuốc lá điếu nhập lậu (hàng cấm). Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi N chạy xe đến đường nhựa cặp kênh 3/2, thuộc ấp C, xã L, huyện T, thì bị Đội CSĐTTP về HS-KT&MT kết hợp Công an xã L, huyện T yêu cầu N dừng xe để kiểm tra hàng hóa trên phương tiện. Qua kiểm tra phát hiện trên xe của N có chở nhiều bao thuốc lá điếu nhập lậu. Khi Đội CSĐTTP về HS-KT&MT Công an huyện T tiến hành mời N về trụ sở Công an xã L làm việc thì N có chứng kiến việc kiểm tra số lượng thuốc lá điếu nhập lậu mà N vận chuyển.

Cụ thể: 01 bao nylong màu vàng phía trước trên xe mô tô có chứa 02 bọc nylong màu đen, mỗi bọc nylong màu đen có chứa 100 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO; trong giỏ xách màu vàng đỏ phía sau bên phải trên xe có chứa 04 bọc nylong màu đen, mỗi bọc nylong màu đen có chứa 100 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và trong giỏ xách màu vàng đỏ phía sau bên trái trên xe có chứa 03 bọc nylong màu đen, mỗi bọc nylong màu đen có chứa 100 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO. Sau khi kiểm tra xong, Đội CSĐTTP về HS-KT&MT Công an huyện T tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với N, nhưng N không hợp tác, không ký vào các biên bản.

Qua xác minh, thể hiện ngày 09/9/2020, N bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 85.000.000 đồng theo Quyết định số: 3173/QĐ-XPVPHC về hành vi buôn bán hàng cấm (vận chuyển 530 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại HERO, SCOTT, JET nhằm mục đích mang về nhà buôn bán). Đến ngày 29/12/2020, N chưa chấp hành, đóng tiền phạt nhưng lại tiếp tục vi phạm. Xét thấy, hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự.

Ngày 04/01/2021 Đội CSĐTTP về HS-KT&MT Công an huyện T chuyển hồ sơ vi phạm hành chính của bị cáo N cùng tang vật, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện T giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình Công an huyện T tiến hành xác minh, giải quyết tin báo, thì ngày 02/02/2021 cũng với hành vi tương tự, bị cáo N lại tiếp tục bị Công an xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh lập biên bản sự việc, biên bản vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển 300 (ba trăm) bao thuốc lá nhập lậu hiệu JET.

Đến ngày 12/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thi hành lệnh bắt bị cáo để tạm giam và tiến hành khám xét chổ ở, tiệm tạp hóa của bị cáo Trần Quốc N và bà Hồng Thị Thanh H (vợ N) tại ấp C, xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Qua khám xét, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ được: 60 (sáu mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO, 20 (hai mươi) bao nhãn hiệu JET, 02 (hai) giỏ xách bằng nilon màu vàng – đỏ, mỗi giỏ có 02 tay xách màu đỏ và 02 bao nylon màu đỏ.

Ngày 12/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu của bị cáo N gồm: 900 (chín trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO; 02 (hai) giỏ xách bằng nilon màu vàng – đỏ, mỗi giỏ có 02 tay xách màu đỏ; 01 (một) đoạn gỗ chiều dài 75cm, hai đầu có gắn 02 thanh sắt; 01(một) bao nylon màu vàng; 02 (hai) bao nylon màu đỏ; 09 (chín) bịch nylon màu đen; 01 (một) sợi dây cao su dùng để buộc hàng hóa; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Mio, biển số 84B1-808.10, số máy: 4P84008249, số khung: RLCM4P8407Y008249; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng và tiền VNĐ: 21.964.000đ (Hai mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Ngày 07/6/2021 Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu của bà Hồng Thị Thanh H gồm: 60 (sáu mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO; 20 (hai mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET; 02 (hai) giỏ xách bằng nylon màu vàng – đỏ, mỗi giỏ có 02 tay xách màu đỏ và 02 bao nylon màu đỏ.

Đến ngày 29/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả số tiền 21.964.000 (Hai mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng cho bị cáo N nhận lại để quản lý. Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ của bà H thì bàn giao Công an xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh để xử lý theo thủ tục hành chính. Riêng các tài liệu, đồ vật, vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo N được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T quản lý đúng theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo: Trần Quốc N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ thời gian đã tạm giam 13 (mười ba) ngày, kể từ ngày 12/5/2021 đến 24/5/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí dành quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/11/2021 bị cáo Trần Quốc N kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Trần Quốc N thay đổi yêu cầu kháng cáo từ kêu oan sang xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo và thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết là đúng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh*: Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc N đã thay đổi yêu cầu kháng cáo từ kháng cáo kêu oan sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, việc thay đổi kháng cáo này là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên hôm nay bị cáo Trần Quốc N đã thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm, mặc dù trong lúc điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện T xét xử bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, do đó Tòa án nhân dân huyện T không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là phù hợp theo quy định pháp luật, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã biết ăn năn, hối cải và thật thà thừa nhận hành vi của mình là phạm tội. Vì vậy tại phiên tòa hôm nay mặc dù bị cáo Trần Quốc N không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu nào mới bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo nhưng với tình tiết này, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Trần Quốc N 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Sửa án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quốc N từ 09 tháng tù xuống còn 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Quốc N: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo vì bị cáo hiện nay tuổi đã cao và bị nhiều chứng bệnh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc N là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với việc thay đổi yêu cầu kháng cáo của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, từ kháng cáo kêu oan sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, việc thay đổi kháng cáo này là phù hợp với quy định của

pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Trần Quốc N thừa nhận vào ngày 29 tháng 12 năm 2020 bị cáo vận chuyển 900 bao thuốc lá điếu nhập lậu (loại thuốc Hero) nhưng án sơ thẩm đã mô tả là chính xác, vì vậy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" là đúng quy định của pháp luật, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với những tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo "Vận chuyển hàng cấm" là có căn cứ đúng pháp luật và đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc N đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm được thể hiện qua trước đó bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt hành chính cũng về hành vi liên quan đến hàng cấm nhưng động cơ, mục đích của bị cáo vì lợi nhuận mà cố ý thực hiện hành vi tội phạm của mình. Chưa dừng lại sau khi phát hiện lần này chưa được xử lý, sau đó bị cáo tiếp tục vận chuyển 300 bao thuốc lá bị Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh lập hồ sơ xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật. Nhưng vậy cho thấy rằng hành vi của bị cáo rất xem thường pháp luật và xem thường sự nghiêm minh của pháp luật. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn là đúng quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay mặc dù bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới tại cấp phúc thẩm, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, vì vậy Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm là do khách quan cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo: Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy theo quy định của pháp luật thì bị cáo không được hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật hình sự, do đó kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở và không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận.

[5] Đề nghị của vị Kiểm sát viên về giảm hình phạt cho bị cáo Trần Quốc N, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Quốc N về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Trần Quốc N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ thời gian đã tạm giam 13 (mười ba) ngày, kể từ ngày 12/5/2021 đến 24/5/2021.

Về án phí: Bị cáo Trần Quốc N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

***Nơi nhận:***
-VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thành**